

Đăng Ký Hợp Đồng Li-Xăng

Nội dung Hợp đồng Li-xăng (nội dung tối thiểu theo quy định pháp luật)

1. Tên và địa chỉ đầy đủ của Bên giao Li-xăng và Bên nhận Li-xăng;
2. Chi tiết về đối tượng được li-xăng (thông tin về đăng ký nhãn hiệu hoặc bằng độc quyền sáng chế/giới pháp hữu ích/kiểu dáng công nghiệp đã được cấp);
3. Phạm vi li-xăng, bao gồm:
 - Hình thức li-xăng (độc quyền hay không độc quyền);
 - Đối tượng li-xăng;
 - Lãnh thổ li-xăng (Toàn bộ hoặc một phần lãnh thổ Việt Nam);
 - Thời hạn li-xăng;

(Trong trường hợp li-xăng thứ cấp, phạm vi của li-xăng thứ cấp phải nằm trong phạm vi của li-xăng trên thứ cấp tương ứng).

4. Giá li-xăng và hình thức thanh toán;
5. Quyền và nghĩa vụ của mỗi bên;
6. Điều kiện sửa đổi và chấm dứt Hợp đồng;
7. Biện pháp giải quyết tranh chấp;
8. Thời điểm và địa điểm ký kết Hợp đồng;
9. Chữ ký của đại diện hợp pháp của mỗi bên.

Tài liệu

1. Hai (2) bản gốc hoặc hai (2) bản sao có xác nhận của Hợp đồng Li-xăng đã ký kết;
2. Bản sao Bằng độc quyền Sáng chế/Giới pháp hữu ích/Kiểu dáng công nghiệp hoặc Giấy chứng nhận Đăng ký Nhãn hiệu của đối tượng li-xăng;
3. Giấy ủy quyền do Bên giao Li-xăng hoặc Bên nhận Li-xăng xác lập.

Lưu ý

- Hợp đồng Li-xăng không nhất thiết phải được đăng ký với

Cục Sở hữu Trí tuệ Việt Nam đã có hiệu lực cũng như có khả năng thực thi tại Việt Nam. Tuy nhiên, Vision & Associates khuyến nghị các khách hàng đăng ký hợp đồng lixăng (link to 5.4.1.7)

- Nếu Hợp đồng Lixăng được xác lập bằng tiếng Anh, người nộp đơn phải nộp bản dịch tiếng Việt của Hợp đồng. Bản dịch tiếng Việt phải được công chứng viên hoặc đại diện sở hữu trí tuệ của người nộp đơn xác nhận. Vision & Associates có thể cung cấp dịch vụ dịch thuật và xác nhận bản dịch.

- Hợp đồng Lixăng và Giấy ủy quyền không cần phải được công chứng chữ ký hoặc hợp pháp hóa lãnh sự.